

Bản án số: 1021/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 9 - 2021

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Nhanh

Bà Nguyễn Thị Nở

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thoa – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số 280/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/8/2020 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2982/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 7511/2021/QĐST-HNGĐ ngày 8/9/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Vĩnh L, sinh năm 1988 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 524 B, Phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huang, Chun - Ch, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan)

Địa chỉ: New Taipei city, Zhong He District, Jingxin Street, No xxx, x Floor, 6-1 Mail-Box, Taiwan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Trần Vĩnh L trình bày:

Bà Trần Vĩnh L và ông Huang, Chun - Ch tự nguyện kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 160, ngày 17/11/2017 tại Ủy ban nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn, bà làm thủ tục và sang Đài Loan sống cùng chồng được 3 ngày thì ông sang Trung Quốc công tác. Bà ở Đài Loan được

3 tháng thì sang Trung Quốc thăm chồng được một tháng. Sau đó bà về Việt Nam sống và làm việc từ tháng 11/2018 đến nay. Chồng bà vẫn tiếp tục sống và làm việc ở Trung Quốc và Đài Loan, cũng không về Việt Nam thăm bà. Sau đó hai bên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống xa nhau từ đó đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, mỗi người có cuộc sống riêng của mình nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Huang, Chun - Ch.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ được vì ông Huang, Chun – Ch đang cư trú tại Đài Loan.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Trần Vĩnh L và ông Huang, Chun – Ch đều vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trần Vĩnh L, cho bà Trần Vĩnh L được ly hôn với ông Huang, Chun – Ch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Trần Vĩnh L đang cư trú tại Thành phố M có đơn xin ly hôn với ông Huang, Chun – Ch hiện đang sinh sống tại Đài Loan. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 37, Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Trần Vĩnh L tham gia phiên tòa lần thứ nhất vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 08/9/2021, lần hai vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 30/9/2021 nhưng bà Trần Vĩnh L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đối với ông Huang, Chun – Ch, Tòa án đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp tổng đạt Thông báo về việc thụ lý, ngày giờ mở phiên họp, phiên tòa giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 708/TTTPDS-TA30 ngày 16/9/2020 cho ông Huang, Chun – Ch theo quy định của pháp luật. Theo Công văn số

2459/CH-BTP ngày 19/11/2020 của Bộ Tư pháp thì Bộ Tư pháp đã chuyển hồ sơ ủy thác nêu trên cho Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan. Ngày 24/2/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Công văn số 478/BTP-PLQT của Bộ Tư pháp có nội dung thông báo không thực hiện được việc ủy thác nêu trên do địa chỉ không chính xác. Căn cứ điểm c Khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015, tòa án đã yêu cầu mà nguyên đơn không thể cung cấp được địa chỉ khác của bị đơn nên ngày 29/3/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 247/TA-TB gửi Văn phòng Văn hóa-Kinh tế Việt Nam tại Đài Bắc, Đài Loan đề nghị đăng thông báo số 247/TA-TB ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nội dung thông báo ngày giờ mở phiên hòa giải và xét xử vụ án ly hôn giữa bà Trần Vĩnh L và ông Huang, Chun – Ch cho ông Huang, Chun – Ch trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan này và ấn định thời gian mở phiên tòa lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 08/9/2021, lần thứ hai vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 30/9/2021.

Đã đến thời hạn giải quyết vụ án mà Văn phòng Văn hóa-Kinh tế Việt Nam tại Đài Bắc, Đài Loan vẫn chưa có thông tin đăng trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan này nên ngày 8/7/2021 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có thông báo số 7194/TB-TA thông báo cho ông Huang, Chun – Ch về nội dung vụ án và ngày giờ mở phiên tòa xét xử qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình trung ương. Theo Hợp đồng thông tin ngày 19/7/2021 Cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh - Đài tiếng nói Việt Nam đã phát sóng thông tin trên trong 03 ngày liên tiếp 26,27 và 28/7/2021 cho ông Huang, Chun – Ch theo quy định nhưng đến nay không thấy ông Huang, Chun – Ch có thông tin phản hồi. Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 08/9/2021 nhưng do ông Huang, Chun – Ch vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay ông Huang, Chun – Ch vẫn tiếp tục vắng mặt không rõ lý do.

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tổ tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn 160, ngày 17/11/2017 tại Ủy ban nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh thì quan hệ hôn nhân của bà Trần Vĩnh L và ông Huang, Chun – Ch là hợp pháp.

Theo bà L trình bày, sau khi kết hôn, bà Trần Vĩnh L làm thủ tục và sang Đài Loan sống cùng chồng được 3 ngày thì ông Huang, Chun – Ch sang Trung Quốc công tác. Bà L ở Đài Loan được 3 tháng thì sang Trung Quốc thăm Huang, Chun – Ch được một tháng. Sau đó bà L về Việt Nam sống và làm việc từ tháng 11/2018 đến nay. Sau đó hai bên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống xa nhau từ đó đến nay. Về phía ông Huang, Chun – Ch, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho ông Huang, Chun – Ch theo quy định pháp luật nhưng không có phản hồi, cũng không

có mặt tại phiên tòa. Điều này chứng tỏ ông Huang, Chun – Ch không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa. Về phía bà Trần Vĩnh L xác định không còn tình cảm với ông Huang, Chun – Ch nên dứt khoát xin ly hôn.

Xét thấy mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi vợ chồng thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau. Đây cũng là tình cảm và nghĩa vụ của vợ chồng với nhau và được quy định trong Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nay tình cảm giữa bà Trần Vĩnh L và ông Huang, Chun – Ch không còn, cũng không có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó bà Trần Vĩnh L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với ông Huang, Chun – Ch là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Bà Trần Vĩnh L khai không có nên không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Vĩnh L khai không có nên không xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Trần Vĩnh L phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bà Trần Vĩnh L và ông Huang, Chun – Ch có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 262, Điều 273, Điều 477 và 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Vĩnh L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Vĩnh L được ly hôn với ông Huang, Chun – Ch.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Bà Trần Vĩnh L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Trần Vĩnh L đã nộp theo biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/0092415 ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố M. Bà Trần Vĩnh L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn bà Trần Vĩnh L và bị đơn ông Huang, Chun – Ch. Bà Trần Vĩnh L được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Huang, Chun – Ch có quyền kháng cáo trong hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Quận M, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hs, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Phương